

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ DANAMECO



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ
(6 tháng đầu năm 2013)

Đà Nẵng, tháng 07 năm 2013



Số : 610 /BC-DNM

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 7 năm 2013

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2013)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: **Tổng công ty cổ phần y tế Danameco**
- Địa chỉ trụ sở chính: **105 Hùng Vương - TP. Đà Nẵng**
- Điện thoại: **05113-817837** Fax: **05113-830469** Email: **trangceo@gmail.com**
- Vốn điều lệ: **30.143.620.000**
- Mã chứng khoán: **DNM**

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2013):

1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1.	Bà Phạm Thị Minh Trang	Chủ tịch HĐQT	02/02	100	
2.	Ông Nguyễn Kiệt	P. Chủ tịch HĐQT	02/02	100	
3.	Ông Nguyễn Tấn Tiên	UV HĐQT	02/02	100	
4.	Ông Chu Thế Huynh	UV HĐQT	02/02	100	
5.	Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	UV HĐQT	02/02	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ Chủ tịch HĐQT là chủ tịch HĐQT chuyên trách. Vào các cuộc họp giao ban Tổng công ty hàng tháng cũng như qua trao đổi thư điện tử hàng ngày, Chủ tịch HĐQT trực tiếp nghe báo cáo từ Ban giám đốc, các phòng ban và có những chỉ đạo kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh, công tác điều hành và quản lý công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

+ Giúp việc cho Hội đồng quản trị và hỗ trợ cho các cổ đông là tổ thư ký đồng thời có chức năng tư vấn chuyên trách cho Hội đồng quản trị, gồm các thành viên sau:

II. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2013):

STT	Nội dung
1.	* <u>Nghị Quyết số 135/NQ/HĐQT-DNM ngày 04.3.2013:</u> - Thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012: doanh thu 219,7 tỷ và

lợi nhuận sau thuế 12,8 tỷ (số liệu chưa kiểm toán).

- Thống nhất chi trả cổ tức đợt II năm 2012 với mức cổ tức là 10%/mệnh giá, thời gian thực hiện chi trả trong tháng 3 năm 2013.

- Thống nhất đề xuất Tổng Giám đốc:

+ Điều chỉnh tỷ lệ Quỹ phát triển sản xuất từ 54% xuống còn 50%

+ Tăng quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu từ 6% lên 10%.

+ Trích quỹ dự phòng tài chính để bù đắp cho dự án xây dựng phần mềm giải pháp quản trị tổng thể ERP-BFO không thành công.

- Thống nhất kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 như Tổng giám đốc đề xuất: doanh thu 252 tỷ và lợi nhuận sau thuế 15 tỷ.

- Huy động vốn nhằm cơ cấu lại nguồn vốn và sử dụng tài sản hợp lý:

+ Đầu tư xây dựng khu sản xuất, nhà kho, nhà làm việc tại Hòa Cường với diện tích 2000m², chi phí 10 – 15 tỷ, lý do:

- Hiện nay, văn phòng Tổng công ty quá nhỏ, không phù hợp cho hoạt động văn phòng nhưng có lợi thế kinh doanh sinh lời, do đó sẽ chuyển cho thuê hoặc dịch vụ khác và xây dựng văn phòng mới;
- Để đạt được kế hoạch SXKD đề ra, phải mở rộng mặt bằng sản xuất, nhà kho, khu dịch vụ hậu cần. Hơn nữa, chi phí xây dựng của thị trường hiện nay ở mức thấp. Phương án sử dụng vốn và đầu tư xây dựng nhà sản xuất, làm việc tại Hòa Cường sẽ được nghiên cứu, thảo luận trong cuộc họp lần tiếp theo, trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

+ Phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 30.143.620.000 đồng lên hơn 40 tỷ cho cổ đông hiện hữu theo mệnh giá và giành thêm 150.000 cổ phiếu ưu đãi theo mệnh giá cho cán bộ công nhân viên có thành tích đóng góp, phát triển Tổng công ty (trương đương 5% cổ phiếu đang lưu hành) sẽ trình ra Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

- Tổng hợp các nội dung sửa đổi điều lệ hoạt động, Quy chế tài chính, và Quy chế quản trị nội bộ theo thông tư 121/2012/TT-BTC ban hành ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính trình Đại hội đồng cổ đông.

- Dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 vào tháng 4/2013, tại Đà Nẵng.

- Thống nhất kế hoạch đầu tư mua sắm, cải tiến các thiết bị, máy móc hoàn thiện công nghệ sản xuất với tổng số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng), trong đó có sử dụng quỹ phát triển sản xuất và nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Giao cho Ban điều hành :

+ Tìm đối tác để cho thuê hoặc sử dụng vào các dịch vụ khác tại địa điểm: kho Điện

Thắng và nhà văn phòng 105 Hùng Vương.

+ Công tác thị trường: thống nhất quản lý và điều hành thị trường theo cơ chế linh hoạt; phối hợp tốt các phòng ban chức năng để tổ chức sản xuất, tiêu thụ hiệu quả tránh tồn kho lớn hoặc không đáp ứng kịp nhu cầu thị trường; phát huy vai trò của các Chi Nhánh duy trì, củng cố và phát triển thị trường

- Khảo sát chọn nhà phân phối tin cậy dưới hình thức đại lý để đẩy nhanh tiêu thụ và an toàn thanh toán.
- Chọn Đại lý độc quyền của các hãng nước ngoài uy tín để phân phối.

- Thống nhất áp dụng hệ thống phần mềm kế toán ASIA để quyết toán năm 2013 và sẽ tìm kiếm phần mềm quản lý hợp lý để thay thế.

- Duy trì vận hành hệ thống GSP, ISO 9001, tiến hành xây dựng hệ thống ISO 13485 và xây dựng qui chế thực hiện chính sách bán hàng, khen thưởng, khuyến mãi.

+ Thống nhất tất cả các nhân viên giao dịch nội bộ và bên ngoài bằng thư điện tử @danameco.com. Các thông tin đăng trên trang web www.danameco.com phải được kiểm duyệt trước khi đăng tải.

Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị, phòng ban có trách nhiệm tổ chức thực hiện và triển khai hoạt động đúng qui định của Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

2. * **Nghị quyết số 319/NQ/HĐQT-DNM ngày 25/4/2013:**

- Thống nhất trình ra Đại hội Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC

- Thống nhất trình ra Đại hội Báo cáo kết quả thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2012: **12.857.100.144** đồng

✓ Lợi nhuận do chênh lệch tỉ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ kế toán không được chia lợi nhuận và trả cổ tức theo Thông tư số 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012: 188.091.167 đồng

✓ Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền mặt 10%: 3.014.362.000 đồng

✓ Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền mặt 10%: 3.014.362.000 đồng

+ Số tiền còn lại: **6.640.284.977** đồng

Trích lập các quỹ như sau:

✓ Quỹ dự phòng tài chính: 10% = 664.028.498 đồng

✓ Quỹ Ban điều hành công ty: 15% = 996.042.746 đồng

✓ Quỹ khen thưởng và phúc lợi: 30% = 1.992.085.493 đồng

✓ Quỹ phát triển sản xuất: 45% = 2.988.128.239 đồng

- Thống nhất trình ra Đại hội kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, trong đó các chỉ tiêu chính là:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tối thiểu: **252** tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: **15** tỷ đồng

- Thống nhất trình ra Đại hội kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế và sao cho có lợi nhất cho cổ đông.

+ Dự kiến cổ tức chi trả trong năm 2013

✓ Mức cổ tức: 20-30%/cổ phần.

✓ Hình thức chi trả: bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu

+ Dự kiến số tiền còn lại trích lập các quỹ như sau:

✓ Quỹ phát triển sản xuất: 45%

✓ Quỹ dự phòng tài chính: 10%

✓ Quỹ khen thưởng và phúc lợi: 30%

✓ Quỹ Ban điều hành công ty: 15%

- Thống nhất trình ra Đại hội Báo cáo:

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

+ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

- Thống nhất trình ra Đại hội Phương án phát hành thêm 1.154.787 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 30.143.620.000đ lên 41.691.000.4900đ.

1. Mục đích tăng vốn:

Đầu tư xây dựng khu sản xuất, nhà kho, nhà làm việc tại Hòa Cường với diện tích 2000m², dự kiến kinh phí đầu tư khoản từ 10 đến 15 tỷ VNĐ. Để tăng cường diện tích sử dụng kho, mở rộng mặt bằng sản xuất và khai thác sinh lợi từ việc cho thuê hoặc sử dụng vào các dịch vụ khác nhà văn phòng 105 Hùng Vương Đà Nẵng và khu nhà Điện Thăng.

2. Phương thức tăng vốn:

2.1. Đối tượng 1: Chào bán cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt quyền mua với Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:1, cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu.

- Tổng số cổ phiếu chào bán: 1.004.787 cổ phiếu (tương đương 10.047.870.000 đồng).

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu lẻ được hủy bỏ. Số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền và số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị Tổng Công ty phân phối cho những đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện tại.

- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua thêm cổ phiếu: cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba).

2.2. Đối tượng 2: Chào bán cho Cán bộ công nhân viên Danameco.

Tổng số: 150.000 cổ phiếu (tương đương 5% tổng cổ phiếu đang lưu hành= 1.500.000.000 đồng)

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Đối tượng:

* Đóng góp tích cực vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Danameco.

* Có trình độ, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng nhu cầu phát triển của

Danameco.

- Tiêu chí phân bổ cho Cán bộ công nhân viên:

Thực hiện theo phương án đã thống nhất giữa HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và BCH công đoàn Tổng công ty cổ phần y tế Danameco.

- Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng: 01 năm tính từ ngày hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho Cán bộ công nhân viên. Cổ phiếu được hưởng cổ tức.

3. *Thời gian thực hiện:* Ngay sau khi Danameco nhận được Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu của UBCKNN, trong vòng 90 ngày Tổng Công ty sẽ tiến hành chào bán cho các đối tượng theo trình tự nêu trên.

4. Hội đồng quản trị Danameco lập phương án phát hành chi tiết (danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu; phương án xử lý cổ phiếu lẻ/không mua hết (nếu có); phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành), lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành và lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành, đồng thời thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo quy định hiện hành; lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc việc phát hành.

5. Hội đồng quản trị thành lập ban quản lý dự án và giao cho Tổng giám đốc lập bản vẽ hiện trạng sử dụng đất tại Hòa Cường và đề xuất phương án đầu tư xây dựng để HĐQT có cơ sở lựa chọn trong phiên họp kỳ tới.

- Thống nhất trình ra Đại hội mức thù lao và khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2013

Thù lao:

+ *Hội đồng quản trị:*

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Tương đương lương Tổng Giám Đốc điều hành
- Phó chủ tịch HĐQT: 3.500.000đ/tháng
- Ủy viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng

+ *Ban kiểm soát:*

Trưởng BKS: 3.000.000đ/tháng

Thành viên BKS: 2.000.000đ/tháng

Khen thưởng: Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2013 không vi phạm NQĐHĐCĐ/HĐQT và các quy định khác của Tổng công ty và của pháp luật hiện hành mức thưởng thực hiện:

- Hội đồng quản trị 1%/lợi nhuận sau thuế, nếu vượt so với kế hoạch thì sẽ được thưởng 5%/phần vượt kế hoạch lợi nhuận 2013.
- Ban điều hành 1%/lợi nhuận sau thuế, nếu vượt so với kế hoạch thì sẽ được thưởng 10%/phần vượt kế hoạch lợi nhuận 2013.

- Thống nhất trình ra Đại hội việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013 theo đề xuất của Ban kiểm soát theo các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Tổng công ty.

- Thống nhất trình ra Đại hội việc thay đổi điều lệ Tổng công ty:

+ Vốn Điều lệ từ 24.115.100.000đ lên 30.143.620.000đ.

+ Sửa đổi nội dung Điều lệ theo thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính .

+ Bổ sung nội dung về cán bộ quản lý: Điểm d, mục 1 Điều 1: Cán bộ quản lý: Tổng giám đốc điều hành, Phó TGD, KTT, GD các phòng ban, đơn vị và ***các vị trí quản lý tương đương*** trong TCT được HĐQT phê chuẩn.

+ Bổ sung mục 8 Điều 25 “Tổng số tiền trả cho từng thành viên HĐQT bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần, ***các khoản thưởng*** và các lợi ích khác”.

- Thống nhất ban hành quy chế quản trị nội bộ theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 26/7/2012.

- Thống nhất thành lập Hội đồng thanh lý các thiết bị sản xuất: Máy in ép trục 2 màu và máy chế bản in theo đề xuất của Tổng giám đốc. Riêng dây chuyền SX găng tay cao su y tế và dây chuyền SX bao bì tổ chức vận hành và tính giá thành sản phẩm hợp lý.

- Thống nhất giao cho Tổng giám đốc:

+ Lựa chọn chương trình quản trị phù hợp trình HĐQT quyết định để áp dụng;

+ Thể chế hóa chính sách bán hàng; xây dựng quản trị kiểm soát rủi ro và ban hành thêm một số qui định, qui chế phù hợp với qui định của Nhà nước để làm cơ sở pháp lý nhằm quản lý, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động SX, KD.

+ Thực hiện chiến lược đa dạng kênh phân phối để tăng thị phần, củng cố thị trường truyền thống, phát triển thị trường mở, các kênh phân phối cộng đồng, các công ty địa phương, thị trường ngách và thị trường xuất khẩu, phối hợp tốt các phòng ban chức năng để tổ chức sản xuất, tiêu thụ hiệu quả tránh tồn kho lớn hoặc không đáp ứng kịp nhu cầu thị trường;

+ Nghiên cứu giải quyết các chính sách bán hàng hợp lý để phát huy vai trò của các Chi Nhánh tăng cường duy trì hoạt động phản hồi diễn biến thị trường, củng cố và phát triển thị phần.

+ Khảo sát chọn nhà phân phối tin cậy dưới hình thức đại lý để đẩy nhanh tiêu thụ và an toàn thanh toán.

+ Chọn đại lý độc quyền của các hãng nước ngoài uy tín để phân phối và chọn nhà SX nước ngoài (Nhật bản) có năng lực và chuyên môn để hợp tác liên danh, liên kết.

+ Mở rộng lĩnh vực dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đào tạo...

- Thống nhất phân công HĐQT và thành lập các tiểu ban:

+ Chủ tịch Phạm Thị Minh Trang : Lãnh đạo chung và kiểm soát nội bộ

+ UV HĐQT: Nguyễn Tấn Tiên TGD Điều hành- Đại diện pháp luật

+ UV: Nguyễn Thị Thanh Tâm và Nguyễn Kiệt: KD và phát triển thị trường.

+ UV Chu Thế Huynh: Hỗ trợ nghiệp vụ tài chính kế toán và sử dụng vốn hiệu quả.

- Thống nhất trình ra Đại hội việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai cụ thể các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện và triển khai hoạt động đúng quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

3 Nghi Quyết Đại hội đồng cổ đông số: 320/NQ/ĐHĐCĐ-DNM ngày 26/4/2013

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 2: Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2012: **12.857.100.144** đồng
- ✓ Lợi nhuận do chênh lệch tỉ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ kế toán không được chia lợi nhuận và trả cổ tức theo Thông tư số 179/2012/TT-BTC ngày

24/10/2012: 188.091.167 đồng

- ✓ Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền mặt 10%: 3.014.362.000 đồng
- ✓ Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền mặt 10%: 3.014.362.000 đồng
- Số tiền còn lại : **6.640.284.977 đồng**

Trích lập các quỹ như sau:

- ✓ Quỹ dự phòng tài chính (10%): 664.028.498 đồng
- ✓ Quỹ Ban điều hành công ty (15%): 996.042.746 đồng
- ✓ Quỹ khen thưởng và phúc lợi (30%): 1.992.085.493 đồng
- ✓ Quỹ phát triển sản xuất (45%): 2.988.128.239 đồng

Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 3: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%, trong đó các chỉ tiêu chính là:

- *Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tối thiểu: **252 tỷ đồng**
- *Lợi nhuận sau thuế tối thiểu: **15 tỷ đồng**

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế và có lợi cho cổ đông:

- Dự kiến cổ tức chi trả trong năm 2013
- ✓ Mức cổ tức: 20-30%/cổ phần.
- ✓ Hình thức chi trả: bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu
- Dự kiến số tiền còn lại trích lập các quỹ như sau:
 - ✓ Quỹ phát triển sản xuất: 45%
 - ✓ Quỹ dự phòng tài chính: 10%
 - ✓ Quỹ khen thưởng và phúc lợi: 30%
 - ✓ Quỹ Ban điều hành công ty: 15%

Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 5: Thông qua Báo cáo của:

- Hội đồng quản trị năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013, với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.
- Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013, với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 6: Thông qua phương án phát hành thêm 1.154.787 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 30.143.620.000đ lên 41.691.490.000đ: Với tỷ lệ 100%.

1. Mục đích tăng vốn:

Đầu tư xây dựng xưởng sản xuất, nhà kho, nhà làm việc tại Hòa Cường với diện tích dự kiến 2.000m², dự kiến kinh phí đầu tư khoản từ 10 đến 15 tỷ VNĐ. Để tăng cường diện tích sử dụng kho, mở rộng mặt bằng sản xuất và khai thác sinh lợi từ việc cho thuê hoặc sử dụng vào các dịch vụ khác nhà văn phòng 105 Hùng Vương Đà Nẵng và khu nhà Điện Thắng.

2. Phương thức tăng vốn:

2.1. *Đối tượng 1:* Chào bán cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt quyền mua với tỷ lệ thực hiện 3:1, cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền

mua, cứ 1 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu mới.

- Tổng số cổ phiếu chào bán: 1.004.787 cổ phiếu (tương đương 10.047.870.000 đồng).
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu lẻ được hủy bỏ. Số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền và số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị Tổng Công ty phân phối cho những đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện tại.
- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua thêm cổ phiếu: cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba).

2.2. Đối tượng 2: Chào bán cho Cán bộ công nhân viên Danameco

- Tổng số: 150.000 cổ phiếu (tương đương 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành = 1.500.000.000 đồng)
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng:
 - o Đóng góp tích cực vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Danameco.
 - o Có trình độ, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Danameco.
- Tiêu chí phân bổ cho Cán bộ công nhân viên: Thực hiện theo phương án đã thống nhất giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và Ban chấp hành công đoàn Tổng công ty.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm tính từ ngày hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho Cán bộ công nhân viên. Cổ phiếu được hưởng cổ tức.

3. Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Danameco nhận được Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu của UBCKNN, trong vòng 90 ngày Tổng Công ty sẽ tiến hành chào bán cho các đối tượng theo trình tự nêu trên.

4. Phương án phát hành: Hội đồng quản trị Danameco lập phương án phát hành chi tiết (danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu; phương án xử lý cổ phiếu lẻ/không mua hết (nếu có); phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành), lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành và lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành, đồng thời thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành; lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc việc phát hành.

5. Phương án đầu tư xây dựng: Hội đồng quản trị thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai lập bản vẽ hiện trạng sử dụng đất tại Hòa Cường và đề xuất phương án đầu tư xây dựng để có cơ sở lựa chọn trong phiên họp Hội đồng quản trị kỳ tới.

Với tỉ lệ biểu quyết 100%

Điều 7: Thông qua tờ trình thù lao và khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2013:

• **Thù lao:**

Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Trương đương lương Tổng Giám Đốc điều hành

Phó chủ tịch HĐQT: 3.500.000đ/tháng

Ủy viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng

Ban kiểm soát:

Trưởng BKS: 3.000.000đ/tháng

Thành viên BKS: 2.000.000đ/tháng

***Khen thưởng:** Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2013 (không vi phạm Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT và các quy định khác của Tổng công ty và của Nhà nước) thực hiện chính sách thưởng cho:

- Ban điều hành 1%/lợi nhuận sau thuế, nếu vượt so với kế hoạch thì sẽ được thưởng 10%/phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế 2013.
- Hội đồng quản trị 0.5%/lợi nhuận sau thuế, nếu vượt so với kế hoạch thì sẽ được thưởng 2,5%/phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế 2013.

Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 8: Thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013 theo đề xuất của Ban kiểm soát, với các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Tổng công ty .
Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 9: Thông qua việc thay đổi Điều lệ Tổng công ty:

- Thay đổi vốn điều lệ từ 24.115.100.000đ lên 30.143.620.000đ
- Thay địa chỉ Email: info@danameco.com và Website: www.danameco.com
- Thay đổi Logo:



- Sửa đổi nội dung và ban hành Điều lệ Tổng công ty cổ phần y tế DANAMECO theo thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài Chính.
Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%

Điều 10: Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện:

- Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi địa chỉ trụ sở làm việc (nếu phát hành vốn và đầu tư xây dựng thành công);
- Lựa chọn chương trình quản trị phù hợp trình HĐQT quyết định để áp dụng;
- Thẻ chế hóa chính sách bán hàng; xây dựng quản trị kiểm soát rủi ro, sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ và ban hành thêm một số qui định, qui chế phù hợp với qui định của Nhà nước để làm cơ sở pháp lý nhằm quản lý, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động SX-KD;
- Phát triển đa dạng kênh phân phối để tăng thị phần, củng cố thị trường truyền thống, phát triển thị trường mở, phá vỡ các kênh phân phối cộng đồng, các công ty địa phương, thị trường ngách và thị trường xuất khẩu, phối hợp tốt các phòng ban chức năng để tổ chức sản xuất, tiêu thụ hiệu quả tránh tồn kho lớn hoặc không đáp ứng kịp nhu cầu thị trường, sử dụng các nguồn vốn và tài sản an

- toàn và hiệu quả;
- Nghiên cứu chính sách bán hàng hợp lý để phát huy vai trò của các Chi Nhánh tăng cường duy trì hoạt động phản hồi diễn biến thị trường, củng cố và phát triển thị phần;
 - Chấn chỉnh tình trạng cán bộ công nhân viên đặc biệt là cán bộ chủ chốt có người liên quan mở công ty riêng kinh doanh cùng ngành nghề với Danameco.
 - Khảo sát chọn nhà phân phối tin cậy dưới hình thức đại lý để đẩy nhanh tiêu thụ và an toàn thanh toán;
 - Chọn đại lý độc quyền của các hãng nước ngoài có uy tín để phân phối và chọn nhà sản xuất các nước có năng lực chuyên môn kỹ thuật để liên danh liên kết;
 - Mở rộng lĩnh vực dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đào tạo....
- Với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 11: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai cụ thể các nội dung, chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%.

Điều 12: Tổ chức thực hiện

- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2013.
- Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần y tế Danameco có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo công ty triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.
* Biểu quyết thống nhất 100% với nghị quyết đã được trình bày.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo qui định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (báo cáo 6 tháng/năm 2012):

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMN D/ĐK KD	Nơi cấp CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Không có									

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMN D/ĐK KD	Nơi cấp CMN D/ĐK KD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

		có)								
1.	Phạm Thị Minh Trang		Chủ tịch HĐQT	200034213	08/07/2009	CA TP. Đà Nẵng	128 Tổng Phước Hải, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	361.712	12%	Thông báo giao 26/05/2013 đến ngày 26/06/2013, số lượng 1100CP
2.	Nguyễn Kiệm		Phó chủ tịch HĐQT - Phó TGD	200832895	23/06/2005	CA TP. Đà Nẵng	86 Trần Hữu Trang, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	70.825	2.35%	
3.	Nguyễn Tấn Tiên		Thành viên HĐQT - TGD	200491836	25/07/2006	CA TP. Đà Nẵng	02 Triệu Việt Vương, TP. Đà Nẵng	10.000	0.33%	
4.	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Thành viên HĐQT	010455447	19/08/1996	CA TP. Hà Nội	Lô 21 H2 KĐT Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	93.750	3.11%	
5.	Chu Thế Huynh		Thành viên HĐQT	024696079	23/03/2007	CA TP. HCM	19B, hẻm 32, ngõ 158, Nguyễn Sơn - Long Biên - Hà Nội	0	0.00%	
6.	Ngô Quang Hùng		Trưởng BKS	201439920	05/10/1996	CA TP. Đà Nẵng	08 Hồ Xuân Hương, P. Khuê Mỹ, Đà Nẵng	3.650	0.12%	
7.	Nguyễn Văn Hoa		Thành viên BKS	200229933	20/09/2001	CA TP. Đà Nẵng	K94/11A Lê Hữu Trác, An Hải Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng	25.150	0.8343%	
8.	Phạm Thứ Triệu		Thành viên BKS	212015390	19/09/2006	CA Quảng Ngãi	30/1/2 Đường số 1, căn cứ 26B,	0	0.00%	

							P.7 Q. Gò Vấp -HCM			
9.	Lương Việt Hùng		Phó TGD	201599257	03/04/2007	CA TP. Đà Nẵng	Tổ 26 Phường Khuê Mỹ - Quận Ngũ Hành Sơn - Đà Nẵng	1.250	0.04%	
10.	Đặng Quốc Tuấn		Phó TGD	200726788	22/10/2009	CA TP. Đà Nẵng	Tổ 09 Vĩnh An B, Vĩnh Trung, Thanh Khê, Đà Nẵng	575	0.02%	
11.	Nguyễn Thị Minh Hiền		Giám đốc TC-KT, KTT	201242174	05/08/2008	CA TP. Đà Nẵng	K16/33 Ngõ Gia Tự, Hải Châu, Đà Nẵng	14.000	0.46%	
12.	Nguyễn Thị Tuyết Mai			201336288	20/05/2010	CA TP. Đà Nẵng	86 Trần Hữu Trang, Q Hải Châu, Đà Nẵng	4,062	0.13%	Vợ anh Nguyễn Kiệm
13	Nguyễn Minh Tuấn			010217246	06/06/2007	CA Hà Nội	Lô 21H2 đô thị Yên Hòa, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, HN	6,250	0.21%	Chồng Nguyễn thị Thanh Tâm
14	Huỳnh thị Mai			200726773	21/08/2003	CA TP. Đà Nẵng	08 Hồ Xuân Hương, Tổ 25, Khối Mỹ Đa Đông 3, Khuê Mỹ, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	14,325	0.48%	Vợ anh Ngô Quang Hùng
15	Nguyễn Trần Mỹ Linh			200994620	16/03/2010	CA TP. Đà Nẵng	Tổ 9 Vĩnh An B - P. Vĩnh Trung - TP.Đà Nẵng	375	0.01%	Vợ anh Đặng Quốc Tuấn

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển)
-----	---------------------------	----------------------------	---------------------------	----------------------------	-------------------------------------

							đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không có						

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thị Minh Trang	Chủ tịch HĐQT	360.612	11.96%	361.712	12%	tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại công ty
2	Nguyễn Văn Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	30.150	1.00%	25.150	0.8343%	Bán (giao dịch khớp lệnh)

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *nh*
KT CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN KIÊM